

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 37/2019/HNGĐ -ST

Ngày : 06-8-2019

V/v: “Ly hôn giữa

chị Th và anh Y.”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cầm Văn Nam;

2. Ông Hoàng Xuân Ty.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự – Thư ký Tòa án nhân dân TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: ông Trần Thanh Hoàng– Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2019/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2019 về việc “ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị Th; sinh năm 1966; trú tại: Số M, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Y; sinh năm 1962; trú tại: Số M, đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt (bị Tòa án tuyên bố mất tích).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 09/01/2019 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trương Thị Th trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Nguyễn Văn Y kết hôn vào năm 1986, đăng ký kết hôn tại UBND xã L (nay là UBND phường L), thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hai người đã tự chia tài sản trong thời kỳ hôn nhân. Tháng 4 năm 2009 ông Y bỏ đi đâu không để lại địa chỉ, bà Th và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Bà Th đã yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Y mất tích. Tại Quyết định số 13/2018/QĐST - DS ngày 27/12/2018 Tòa án đã tuyên bố ông Y mất tích. Nay bà Th xin được ly hôn với ông Y.

Về con chung: Bà Th và ông Y có 03 người con chung là Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 22/6/1988; Nguyễn Ngọc Th, sinh ngày 31/3/1990; Nguyễn Đình H, sinh ngày 18/11/1993, các con chung đã trên 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Th khai không có. Tòa án không tiến hành hòa giải được vì anh Y bị tuyên bố mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật: Kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo trình tự của phiên tòa sơ thẩm quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Th, cho chị Th và anh Y ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Trương Thị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Văn Y bị Tòa án tuyên bố mất tích, căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Y kết hôn vào năm 1986, đăng ký kết hôn tại UBND xã L (nay là UBND phường L), thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hai người đã tự chia tài sản trong thời kỳ hôn nhân. Tháng 4 năm 2009 anh Y bỏ đi đâu không để lại địa chỉ, chị Th đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Y mất tích. Tại Quyết định số 13/2018/QĐST-DS ngày 27/12/2018 Tòa án đã tuyên bố anh Y mất tích. Xét anh Y đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Th, cho chị Th và anh Y được ly hôn.

[3]. Về con chung: Các con chung đã trên 18 tuổi nên không đề cập đến việc giao con và cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về tài sản chung: Nguyên đơn xác định không có, trong khi bị đơn bị tuyên bố mất tích, nếu sau này bị đơn trở về và có tranh chấp thì được giải quyết bằng một vụ án khác theo thủ tục chung.

[5]. Về án phí: Chị Th phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trương Thị Th và anh Nguyễn Văn Y.

2/ Về tài sản chung: Nguyên đơn xác định không có, trong khi bị đơn bị tuyên bố mất tích, nếu sau này bị đơn trở về và có tranh chấp thì được giải quyết bằng một vụ án khác theo thủ tục chung.

3/ Về án phí: Chị Trương Thị Th phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí HNGĐ sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0005214 ngày 19/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án bản án nguyên đơn có quyền kháng cáo, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS TP. B;
- Chi cục T.H.A.D.S.TP. B;
- UBND phường L,
TP. B, Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Đình Tú

